

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Huy

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quốc B, sinh năm 1986. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Lê V và bà Lê Thị H; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Có vợ: Đặng Thị N và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân nhân:

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPVPHC ngày 18/3/2002, Trần Quốc B bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17 ngày 05/9/2002, Trần Quốc B bị UBND thị trấn P - K xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18 ngày 19/9/2002, Trần Quốc B bị UBND thị trấn P - K xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 10/12/2002, Trần Quốc B bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi Cất giữ tài sản do người khác vi phạm mà có.

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61 ngày 09/4/2015, Trần Quốc B bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Cố ý gây thương tích.

- Tại bản án số 19/2002/HSST ngày 5/6/2002, Trần Quốc B bị Toà án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

- Tại bản án số 48/HS-ST ngày 14/11/2002, Trần Quốc B bị Toà án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 19/2002/HSST ngày 5/6/2002 buộc B phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 18 tháng tù.

- Tại bản án số 100/2003/HSST ngày 9/7/2003, Trần Quốc B bị Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 54 tháng tù về tội Cướp tài sản và 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cộng với 18 tháng tù của bản án số 48/HS-ST ngày 14/11/2002, buộc B phải chấp hành hình phạt chung là 78 tháng tù.

Ngày 07/5/2008 B chấp hành xong hình phạt tù và đến ngày 09/7/2003, B thi hành xong phần thi hành án dân sự của các bản án nêu trên.

- Tại bản án số 40/2010/HSST ngày 9/11/2010, Trần Quốc B bị Toà án nhân dân huyện B xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 04/8/2012, B chấp hành xong hình phạt tù, ngày 01/3/2011, B thi hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện K từ ngày 07/4/2018 đến ngày 10/4/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 10/4/2018 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh TỰ QUANG T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu Cộng Hòa, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 06/4/2018, Trần Quốc B đi xe ô tô khách đến khu vực cầu An Dương thuộc địa phận thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông

không rõ tên và địa chỉ 01 túi nilon và 01 đoạn ống nhựa, bên trong đều chứa ma túy đá với giá 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, B cất giấu số ma túy mua được vào trong người và đi về nhà. Chiều ngày 07/4/2018, B vẫn cất giấu số ma túy nêu trên trong người và đi xe ô tô khách đến thị xã Đ, Quảng Ninh thăm người thân. Trên đường để đi đến thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương, B xuống xe ô tô đi vào nhà người bạn của B để mượn áo rét. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi B đi bộ đến đoạn đường thuộc phố Vinh Quang, thị trấn K thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K phối hợp với Công an thị trấn K kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải B đang mặc 01 chiếc ví giả da bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1) và thu giữ trong túi áo khoác bên trái B đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2). B khai nhận chất tinh thể màu trắng nêu trên đều là ma túy đá do B mua về để sử dụng.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/4/2018, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quốc B, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K thu giữ dưới gầm giường ngủ của B 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai thủy tinh, nắp màu xanh gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa ga.

Tại bản Kết luận giám định số 253/KLGD-PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,122 gam, là loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có trọng lượng là 1,963 gam, là loại Methamphetamine (Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,934 gam Methamphetamine, được niêm phong số 253/KLGD-PC54 (BLS 11).

Quá trình điều tra, Trần Quốc B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 69/CT-VKSKM ngày 18/7/2018, VKSND huyện K truy tố bị cáo Trần Quốc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc B vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc B từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 07/4/2018.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 07/4/2018, tại đoạn đường thuộc phố V, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương, Trần Quốc B có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần và túi áo B đang mặc 2,085 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện K phối hợp với công an thị trấn K bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Do vậy, VKSND huyện K truy tố bị cáo Trần Quốc B về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc B là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy – loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phận thị trấn K nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; bố bị cáo được tặng Huy chương chiến sỹ văn hoá và Huân chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự “người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 và “gia đình bị cáo là người có công với nước” được quy định khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp. Song bị cáo có một nhân thân xấu đã được nêu tại phần trên, bị cáo không lấy đó là những bài học để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán chất ma túy cho Trần Quốc B, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không đủ căn cứ để xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của B 01 chiếc ví giả da bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và thu giữ trong túi áo khoác bên trái B đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai thủy tinh, nắp màu xanh gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 chiếc bật lửa ga. Sau khi thực hiện việc giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,934 gam Methamphetamine, được niêm phong số 253/KLGD-PC54.

Xét mẫu vật hoàn lại sau giám định thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho hủy bỏ; Đối với 01 chiếc ví giả da và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai thủy tinh, nắp màu xanh gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 chiếc bật lửa ga là vật không có giá trị cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc B 27 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 07/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu số ma túy có trong phong bì ghi số 253/KLGD-PC54 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn trả lại đối tượng giám định; 01 chiếc ví giả da và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai thủy tinh, nắp màu xanh gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 chiếc bật lửa ga cho hủy bỏ.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2018 tại Chi cục thi hành dân sự huyện K).

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quốc B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền